

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LAI CHÂU  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST  
Ngày: 26-11-2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Tiến Dũng

Ông Chúng Văn Him

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa:** Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST – HS ngày 08/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÒ VĂN S** – Tên gọi khác: Không, sinh năm 1992 tại tỉnh LC. Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã MK, huyện TU, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; con ông: Lò Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1963; vợ: Không có; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 09/10/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

Chị Đỗ Thị Kiều O, sinh năm 1990

Trú tại: Số 16 phố V, phường P, quận Đ, thành phố HN (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Huệ B – Sinh năm 1981

Trú tại: 92/110C Huỳnh Mẫn Đ, phường 2, quận 5, thành phố H (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

2. Anh Đỗ Đình S – Sinh năm 1989

Trú tại: Tổ 14, phường T, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/10/2019 Lò Văn S đi bộ từ phòng trọ gần khu vực đường Thanh Niên thuộc tổ 14, phường T, thành phố LC, tỉnh LC ra bờ hồ chơi. Trên đường đi S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên S đi bộ vào nhà khách Hương Phong, lên tầng 4 nhưng thấy các phòng đều có người ở nên S lại đi xuống tầng 2. Tại đây S thấy cửa phòng 216 khép hờ bên trong có sáng điện, S đẩy nhẹ cửa đi vào trong phòng quan sát thấy một người phụ nữ đang nằm trên giường, nằm bên cạnh là một bé trai khoảng 06 tuổi đang xem điện thoại và có một chiếc điện thoại di động màu đen đặt trên mặt bàn kê ti vi. S tiến đến kê ti vi cầm chiếc điện thoại chuẩn bị cho vào túi quần thì cháu bé nhìn thấy hô lên khiến S giật mình đánh rơi chiếc điện thoại xuống nền nhà, ngay sau đó S đã cúi xuống nhặt chiếc điện thoại cho vào trong túi quần. Lúc này người phụ nữ trong phòng là Nguyễn Huệ B, sinh năm 1981, trú tại 92/110C, Huỳnh Mẫn Đ, phường 2, Quận 5, TP H tỉnh dậy thấy S đứng ở trong phòng, B liền hỏi “anh là ai, sao vào phòng tôi” thì S lập tức bỏ chạy. Ngay sau đó B cùng với Đỗ Thị Kiều O, sinh năm 1990, trú tại 16 phố V, Phường P, quận Đ, Thành phố HN (người ở cùng phòng với B, vừa tắm xong) kiểm tra trong phòng nghi thì phát hiện mất 01 điện thoại iphone XS Max màu đen của chị O, liền điện thoại báo lễ tân Khách sạn là Đỗ Đình S rồi cùng nhau trình báo Công an thành phố LC về đặc điểm đối tượng vừa trộm cắp điện thoại của O.

Còn S sau khi trộm cắp được điện thoại, S bỏ chạy và đi ra hồ Thủy S chơi. Tại đây S đã lấy chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được ra xem thì biết là điện thoại có nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, S liền tắt nguồn điện thoại rồi đi bộ quanh bờ hồ. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/10/2019 S đi bộ về phòng trọ, trên đường đi qua nhà khách Hương Phong thì gặp lực lượng công an thành phố LC, phát hiện đối tượng có đặc điểm như tin báo liền triệu tập làm việc. Tại cơ quan điều tra Lò Văn S đã tự giác lấy trong túi quần S đang mặc ra 01 chiếc điện thoại di động iPhone Xs Max màu đen mà S mới trộm cắp được giao nộp cho Cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen có giá trị 23.992.000 đồng.

Cáo trạng số 41/CT- VKS-TP, ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lò Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn S mức án từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo). Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích tư lợi cá nhân, khoảng 21 giờ ngày 02/10/2019 Lò Văn S đã đột nhập vào phòng 216, Nhà khách Hương Phong thuộc tổ 14, phường T, thành phố LC, tỉnh LC lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen giá trị là 23.992.000 đồng của chị Đỗ Thị Kiều O. Hành vi của bị cáo Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

.....

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn S gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song vì mục đích tư lợi nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại chị Đỗ Thị Kiều O có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì về phần bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại iphone XS Max màu đen. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị Kiều O, nên ngày 18/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho chị Đỗ Thị Kiều O. Xét thấy việc trao trả trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn S **15 (Mười lăm) tháng tù** (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 09/10/2019 là 06 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là **14 (Mười bốn) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Nga**

